

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌM SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **530** /UBND-TCKH

Bìm Sơn, ngày **04** tháng **4** năm 2017

V/v báo cáo tình hình thực hiện
các chương trình, dự án ODA
quý I năm 2017

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa

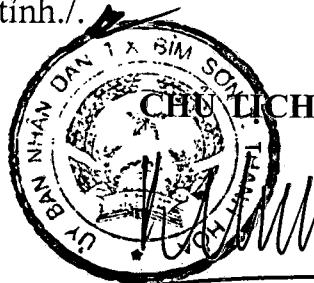
Thực hiện Văn bản số 1078/SKHĐT-KTĐN ngày 24/3/2017 về việc Báo cáo tình hình thực hiện các chương trình, dự án ODA quý I năm 2017 của Sở Kế hoạch và Đầu tư; UBND thị xã Bìm Sơn báo cáo theo nội dung tại các phụ lục kèm theo.

(Gồm các phụ biểu 1,2,3,4,6; Phụ biểu 5 theo yêu cầu của Văn bản số 5422/SKHĐT-KTĐN không có nội dung cần báo cáo)

UBND thị xã Bìm Sơn kính đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo Bộ Sở Kế hoạch và Đầu tư và UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCKH.



Bùi Huy Hùng

(Kèm theo Báo cáo số 530/UBND-TCKH ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chủ tịch UBND thị xã Bim Sơn)

[illegible]

[illegible]

BÁO CÁO TIẾN ĐỘ GIẢI NGÂN VỐN ODA VÀ VỐN VAY ƯU ĐÃI
Quý I năm 2017

Phụ đính GSDG 5.3

Đơn vị tính: Triệu VND

STT	Tên chương trình, dự án	Nhà tài trợ	Loại tài trợ	Phương thức tài trợ	Thời gian bắt đầu - kết thúc	Nhà tài trợ	Loại tài trợ	Phương thức tài trợ	Thời gian bắt đầu - kết thúc	Tổng vốn theo Hiệp định về ODA và vốn vay ưu đãi	Lũy kế giải ngân từ đầu dự án đến thời điểm báo cáo					Kế hoạch năm	Lũy kế giải ngân từ đầu năm đến thời điểm báo cáo					Giải ngân trong quý báo cáo						
											Tổng số	Trong đó					Tỷ lệ giải ngân (%)	Tổng số	Trong đó				Tỷ lệ (%) so với KH năm	Tổng số	Trong đó			
												XDCB	HCSN	CVL	HTNS				XDCB	HCSN	CVL	HTNS			XDCB	HCSN	CVL	HTNS
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)= (7)/(6)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)= (14)/(13)	(20)	(21)	(22)	(23)	(24)				
	TỔNG SỐ					203.838	156.030	156.030				1	49.798	1.982	1.982				0	1.982	1.982							
1	Đầu tư xây dựng và cải tạo hệ thống thoát nước thị xã	WB	Vốn vay	Hỗ trợ dự án	2011-2016	WB	Vốn vay		2011-2016	203.838.0	156.030.3	156.030.3				76.55%	49.798.0	1.982.0	1.982.0				3.98%	1.982.0	1.982.0			
2	Dự án 2																											
3																												
4																												
5																												
6																												

BÁO CÁO TIẾN ĐỘ GIẢI NGÂN VỐN ĐỐI ỨNG
Quý I năm 2017

Đơn vị tính: Triệu VND

STT	Tên chương trình, dự án	Thời gian Bắt đầu - Kết thúc	Vốn đối ứng theo Quyết định đầu tư								Lũy kế giải ngân từ đầu dự án đến thời điểm báo cáo					Kế hoạch năm	Lũy kế giải ngân từ đầu năm đến thời điểm báo cáo						Giải ngân trong quý báo cáo				
			Số QĐ (ngày, tháng, năm)	Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó				Tỷ lệ giải ngân (%)	Tổng số		Trong đó					Tỷ lệ (%) so với KH năm	Tổng số	Trong đó			
					Cân đối từ NSTW	Cân đối từ NSDP	Chủ dự án tự bố trí	Huy động từ các nguồn vốn khác		Cân đối từ NSTW	Cân đối từ NSDP	Chủ dự án tự bố trí	Huy động từ các nguồn vốn khác				Cân đối từ NSTW	Cân đối từ NSDP	Chủ dự án tự bố trí	Huy động từ các nguồn vốn khác	Cân đối từ NSTW			Cân đối từ NSDP	Trái phiếu chính phủ	Huy động từ các nguồn vốn khác	
(1)	(2)	(3)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)= (8)/(3)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)= (15)/(14)	(21)	(22)	(23)	(24)	(25)		
	TỔNG SỐ							29.878	3.000	5.332		21.546	1	5.000	845		845			0	845		845				
1	Đầu tư xây dựng và cải tạo hệ thống thoát nước thị xã	2011-2016	Số 786/QĐ-UBND ngày 08/3/2016	41.332.0				29.878	3.000	5.332		21.546	72.29%	5.000	845		845			16.90%	845		845				
2	Ghi chú								Vốn TW bổ sung có mục tiêu	Vốn tỉnh và thị		Vốn TPCP															
3	...																										
4																											
5																											
6																											

Đơn vị tính: Triệu đồng

[illegible]